

Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 năm 2019 - 2020 - Đề 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1. Số liền trước của 80 là:

- A. 79
- B. 80
- C. 81
- D. 82

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $60 \text{ cm} = \dots \text{ dm}$ là:

- A. 6 dm
- B. 6
- C. 60
- D. 6 cm

Câu 3. Dãy số nào sau đây được viết theo thứ tự từ lớn đến bé là:

- A. 46; 37; 52; 28
- B. 28; 37; 46; 52
- C. 52; 46; 37; 28
- D. 52; 37; 46; 28

Câu 4. Số lớn hơn 74 và nhỏ hơn 76 là:

- A. 73
- B. 77
- C. 75
- D. 76

Câu 5. Hiệu của 64 và 31 là:

- A. 33
- B. 77
- C. 95
- D. 34

Câu 6. Hồng có 22 quyển truyện tranh. Nếu lấy bớt của Hồng 5 quyển thì còn lại bao nhiêu quyển truyện tranh?

Hồng còn lại số quyển truyện tranh là:

- A. 27
- B. 17
- C. 22
- D. 15

II. PHẦN TỰ LUẬN: 7 điểm

Bài 1. (2 điểm) Tìm x , biết:

$$x + 15 = 41$$

$$x - 23 = 39$$

Bài 2. (2 điểm) Đặt tính rồi tính

$$44 + 37$$

$$95 - 58$$

$$38 + 56$$

$$66 - 8$$

Bài 3. (1,5 điểm) Hình vẽ bên có bao nhiêu tứ giác?

Bài 4. (1,5 điểm). Có hai thùng dầu. Thùng thứ nhất chứa 33 lít dầu. Thùng thứ nhất chứa nhiều hơn thùng thứ hai 8 lít dầu. Hỏi thùng thứ hai chứa bao nhiêu lít dầu?

Đáp án

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. A. 79

Câu 2. B. 6

Câu 3. C. 52; 46; 37; 28

Câu 4. C. 75

Câu 5. A. 33

Câu 6. B. 17

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Bài 1.

a. $x + 15 = 41$

$$x = 41 - 15$$

$$x = 26$$

b. $x - 23 = 39$

$$x = 39 + 23$$

$$x = 62$$

Bài 2.

$$44 + 37 = 81$$

$$95 - 58 = 37$$

$$38 + 56 = 94$$

$$66 - 8 = 58$$

Bài 3. Hình vẽ bên có 3 tứ giác.

Bài 4. Thùng thứ hai chứa số lít dầu là:

$$33 - 8 = 27 \text{ (l)}$$

Đáp số: 27 lít dầu.